

Bản án số: 70 /2019/HS-ST
Ngày 11 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Khắc Tuyn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quốc Tuấn.
2. Ông Trần Hữu Trung.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thúy Hằng - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2019/TLST - HS ngày 25 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65 /2019/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Văn T, sinh năm 1988 tại Đ, Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Trọng T và bà Nguyễn Thị S; Có vợ là Đinh Thị L (đã ly hôn) và một con (sinh năm 2013);

Tiền án: Ngày 24 tháng 5 năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (thực hiện hành vi phạm tội ngày 15 tháng 12 năm 2015). Ngày 14 tháng 6 năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt 12 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (thực hiện hành vi phạm tội ngày 09 tháng 12 năm 2015), đến ngày 16 tháng 12 năm 2017 đã chấp hành xong hình phạt tù của hai bản án nêu trên. Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22 tháng 4 năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 26 tháng 11 năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 60 tháng tù về tội “Lưu hành tiền giả”. Ngày 06 tháng 9 năm 2014 đã bị Công an phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 08 tháng 9 năm 2014 tiếp tục có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã bị khởi tố nhưng sau đó

được đình chỉ điều tra theo hướng dẫn tại công văn số 234/TANDTC-HS ngày 17 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân Tối cao.

Bị bắt tạm giữ ngày 24 tháng 4 năm 2019; Bị tạm giam từ ngày 27 tháng 4 năm 2019 (hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh). Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Đinh Thị L, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn B, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Dương Trọng T.

- *Người chứng kiến:* Ông Ngô Văn L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng giữa tháng 4 năm 2019, Dương Văn T đón xe ô tô khách đi từ nhà sang thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) hai túi nilon chứa chất ma túy dạng “đá” với giá 3.000.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau đó, T cầm số ma túy quay về nhà ở thôn Đ, xã T, thị xã Đông Triều rồi lấy một phần ma túy ra để sử dụng, phần còn lại T đem cất giấu trong phòng ngủ. Đến ngày 24 tháng 4 năm 2019, T lấy toàn bộ số ma túy cất giấu vào trong túi quần đang mặc rồi nằm ngủ. Khoảng 05 giờ 50 phút cùng ngày, khi T đang ngủ thì bị Công an thị xã Đông Triều kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần bên trái của T hai túi nilon, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ trong nhà của T một bộ đồ sử dụng ma túy đá; một bật lửa ga màu đỏ; một cân tiểu li; một xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead gắn biển kiểm soát 24B1 - ..; một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande màu đỏ không có biển kiểm soát; một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X và một căn cước công dân mang tên Dương Văn T.

Tại bản Kết luận giám định số 334/GĐMT ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng có trong hai túi nilon đã thu giữ của Dương Văn T là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 1,441g (Một phẩy bốn bốn một gam).

Bản cáo trạng số 62/CT - VKS - ĐT ngày 24 tháng 7 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Dương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo tù 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 24 tháng 4 năm 2019). Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị áp dụng các Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a, Điểm c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: một phong bì niêm phong số 334/ GĐMT ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định), một bộ đồ sử dụng ma túy (gồm: một chai nhựa có nắp

màu đỏ, một công thủy tinh, một ống hút nhựa màu trắng, một bát lửa màu đỏ) và một cân tiểu ly. Trả lại bị cáo: một Căn cước công dân số 022088003... do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 05 tháng 01 năm 2018.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T đều khai nhận:

Do nghiện ma túy, nên khoảng giữa tháng 4 năm 2019 bị cáo đã sang thành phố Hải Phòng mua hai túi nilon chứa chất ma túy dạng “đá” với giá 3.000.000 đồng của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) để sử dụng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đi về nhà lấy một ít ra để sử dụng, số còn lại bị cáo cất giấu trong người. Đến khoảng 05 giờ 50 phút ngày 24 tháng 4 năm 2019, trong khi đang ngủ tại nhà thì bị cáo bị Công an thị xã Đông Triều kiểm tra, phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy đang cất giấu trong người cùng một số tài sản và đồ vật có liên quan.

Ông Dương Trọng T có lời khai như sau: Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 24 tháng 4 năm 2019, trong khi đang ngủ ở nhà thì ông thấy lực lượng Công an đến nhà, vào phòng con trai ông (Dương Văn T). Công an mời ông sang phòng của Dương Văn T để làm chứng việc Công an bắt quả tang T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi đó Công an thu giữ trong túi quần đùi bên trái T đang mặc có hai túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, T khai nhận đó là ma túy đá T mua về để sử dụng. Sau đó Công an tiến hành khám xét khẩn cấp và tiến hành thu giữ thêm hai chiếc xe mô tô cùng một số đồ vật có liên quan khác.

Ông Ngô Văn L có lời khai như sau: Khoảng gần 06 giờ 00 phút ngày 24 tháng 4 năm 2019, trong khi đang ở nhà thì ông được Công an mời đến chứng kiến việc Công an bắt quả tang Dương Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ông thấy lực lượng Công an đã phát hiện và thu giữ trong túi quần đùi bên trái T đang mặc có hai túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (4 x4)cm, bên trong các túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng. Dương Văn T khai nhận với cơ quan Công an chất tinh thể màu trắng trong hai túi nilon bị thu giữ là ma túy đá T mua về trước thời điểm bị bắt quả tang khoảng một tuần, mục đích để sử dụng. Ngoài ra, Công an còn

thu giữ hai chiếc xe mô tô cùng một số đồ vật có liên quan. Sau đó ông thấy Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định.

Xét thấy: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lập hồi 06 giờ 05 phút ngày 24 tháng 4 năm 2019; Phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 334/GĐMT ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng có trong hai túi nilon đã thu giữ của Dương Văn T là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 1,441g (Một phẩy bốn bốn một gam).

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục: IIC, STT: 32; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại thôn Đ, xã T, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh bị cáo Dương Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép hai túi nilon chứa chất ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,441g (Một phẩy bốn bốn một gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 62/CT - VKS - ĐT ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Dương Văn T là nguy hiểm, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự, an toàn xã hội. Chất ma túy gây nguy hại đến sức khỏe con người, ma túy cũng là mầm mống phát sinh các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, tạo nên nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong những năm qua Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đấu tranh, ngăn chặn đối với các tội phạm về ma túy; nhiều cuộc vận động, tuyên truyền về tác hại của ma túy đã được tổ chức; rất nhiều tội phạm về ma túy đã bị pháp luật trừng trị, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, do vậy cần phải bị xử lý thật nghiêm trước pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vào năm 2009 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; cũng trong năm 2009 tiếp tục bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 60 tháng tù về tội “Lưu hành tiền giả”; năm 2014 có hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” đã bị Công an phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính, cùng trong năm 2014 bị cáo tiếp tục có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã bị khởi tố nhưng sau đó vì có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền liên quan đến việc giám định hàm lượng ma túy nên được đình chỉ điều tra; Năm

2016 bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt 12 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, đến ngày 16 tháng 12 năm 2017 thì chấp hành xong hình phạt tù. Điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân rất xấu, thuộc trường hợp “Tái phạm” và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cũng xét bị cáo là người xuất thân từ tầng lớp nhân dân lao động, sau khi phạm tội đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp thì mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay và giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Một phong bì niêm phong số 334/GĐMT ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định), một bộ đồ sử dụng ma túy (gồm: một chai nhựa có nắp màu đỏ, một công thủy tinh, một ống hút nhựa màu trắng, một bật lửa màu đỏ) và một cân tiểu ly là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành hoặc có liên quan đến việc tàng trữ, sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Một căn cước công dân đã thu giữ là giấy tờ cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo.

Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X đã thu giữ của bị cáo T, quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Đinh Thị L, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã làm thủ tục trả chiếc điện thoại nêu trên cho chị L. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T và chị L không có đề nghị gì liên quan đến chiếc điện thoại đã trả lại nên không đề cập giải quyết.

Đối với hai chiếc xe mô tô đã thu giữ tại nhà Dương Văn T, quá trình điều tra đã xác định đây là vật chứng liên quan đến một vụ án khác tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giải quyết theo thẩm quyền.

[5] Về án phí:

Bị cáo Dương Văn T là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* *Tuyên bố:* Bị cáo Dương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* *Áp dụng*: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (Ngày 24 tháng 4 năm 2019).

* *Về vật chứng*: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a và Điểm c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Một phong bì niêm phong số 334/ GĐMT ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định), một bộ đồ sử dụng ma túy (gồm: một chai nhựa có nắp màu đỏ, một công thủy tinh, một ống hút nhựa màu trắng, một bát lửa màu đỏ) và một cân tiểu ly.

- Trả lại bị cáo Dương Văn T: Một căn cước công dân số 02208800... do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 05 tháng 01 năm 2018.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng số 74 ngày 24 tháng 7 năm 2019 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

* *Về án phí*: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 / 2016 / UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo*: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Tại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(đã ký tên, đóng dấu)

Phạm Khắc Tuyền

